

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 222/2003/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 11 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Về việc phê duyệt Chính sách quốc gia về Y Dược học cổ truyền đến năm 2010

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân ngày 30 tháng 6 năm 1989;

Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 35/2001/QĐ-TTg ngày 19 tháng 3 năm 2001 về việc phê duyệt Chiến lược chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân giai đoạn 2001-2010;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Phê duyệt Chính sách quốc gia về y dược học cổ truyền đến năm 2010, gồm những nội dung chính sau:

1. Mục tiêu chung:

Kế thừa, bảo tồn và phát triển y dược học cổ truyền (YDHCT), kết hợp với y dược học hiện đại (YDHHĐ) trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân; xây dựng nền Y Dược Việt Nam hiện đại, khoa học, dân tộc và đại chúng.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Hoàn thiện hệ thống tổ chức quản lý YDHCT: Sở y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có phòng quản lý YDHCT; trung tâm y tế quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có cán bộ chuyên trách theo dõi công tác YDHCT nhằm bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, đào tạo cán bộ, khám chữa bệnh, nuôi trồng cây, con làm thuốc, bào chế và sản xuất thuốc.

b) Về cơ sở khám chữa bệnh: tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có bệnh viện đa khoa YHCT; bệnh viện đa khoa, trung tâm y tế quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có khoa YHCT; trạm y tế xã, phường, thị trấn có tổ chức khám chữa bệnh bằng YHCT do một thầy thuốc YHCT (y sĩ YHCT hoặc lương y trở lên) trong biên chế của trạm y tế phụ trách.

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư thành lập các loại hình khám chữa bệnh bằng YHCT theo quy định của pháp luật.

Bệnh viện YHCT, trường đại học y, dược, trường trung học y, dược và trạm y tế xã, phường, thị trấn có vườn cây thuốc.

c) Chỉ tiêu khám chữa bệnh bằng YHCT hàng năm: Tuyến trung ương bằng 10%, tuyến tỉnh bằng 20%, tuyến huyện bằng 25% và tuyến xã bằng 40% số người được khám và điều trị.

d) Chỉ tiêu sử dụng thuốc YHCT ở các tuyến: 30% số thuốc được sản xuất, lưu hành trong nước là thuốc YHCT; chỉ tiêu sử dụng thuốc YHCT ở tuyến trung ương là 10%, tuyến tỉnh là 20%, tuyến huyện bằng 25% và tuyến xã bằng 40%.

3. Các giải pháp và chính sách chủ yếu:

a) Giải pháp về tổ chức, quản lý:

Hoàn thiện hệ thống quản lý, khám chữa bệnh, nghiên cứu khoa học, đào tạo cán bộ, sản xuất thuốc YHCT từ trung ương đến xã, phường.

Đa dạng hoá các loại hình dịch vụ khám chữa bệnh bằng YHCT.

b) Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực:

Chuẩn hoá, đa dạng hoá và mở rộng các loại hình đào tạo cán bộ trong lĩnh vực YDHCT. Đẩy mạnh đào tạo đội ngũ cán bộ, thầy thuốc thực hành (lương y, lương dược, y sĩ YHCT, bác sĩ YHCT) cho các cơ sở điều trị, đồng thời tăng cường đào tạo đội ngũ thầy thuốc chuyên sâu (nội trú, chuyên khoa cấp 1, chuyên khoa cấp 2, thạc sĩ, tiến sĩ YHCT) cho các cơ sở nghiên cứu và các tuyến điều trị.

Thành lập Học viện Y Dược học cổ truyền.

Thành lập khoa hoặc bộ môn YDHCT tại các trường đại học, trung học y, dược thuộc trung ương và địa phương.

Xây dựng và ban hành chương trình đào tạo các loại hình cán bộ YDHCT.

Có kế hoạch thường xuyên bồi dưỡng để chuẩn hoá đội ngũ thầy thuốc YHCT; phân khoa, phân hạng lương y, lương dược để có chính sách sử dụng và đãi ngộ hợp lý.

c) Các giải pháp về cơ chế, chính sách:

Nhà nước bảo hộ quyền tác giả, quyền sở hữu và có chế độ khuyến khích các thầy thuốc cống hiến và phát huy những bài thuốc hay, cây thuốc quý, những kinh nghiệm phòng và chữa bệnh bằng YHCT có hiệu quả; có chính sách ưu đãi, khuyến khích việc nghiên cứu kế thừa, nghiên cứu ứng dụng và nghiên cứu kết hợp YDHCT với YDHHĐ.

Ban hành chính sách ưu đãi, bảo trợ việc nuôi trồng dược liệu, sản xuất thuốc YHCT và chính sách khai thác dược liệu tự nhiên hợp lý bảo đảm lưu giữ, tái sinh và phát triển nguồn gen dược liệu; thành lập giải

thường Hải Thượng Lãn Ông để khuyến khích các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong lĩnh vực YDHCT.

Khuyến khích việc tổ chức khám chữa bệnh, sản xuất, sử dụng và xuất khẩu thuốc YHCT; nhập khẩu giống cây thuốc tạo nguồn dược liệu; nghiên cứu, hiện đại hoá YDHCT; kết hợp YDHCT với YDHHĐ.

Xã hội hoá các hoạt động YDHCT để huy động các nguồn lực nhằm kế thừa, bảo tồn và phát triển YDHCT.

Mở rộng hợp tác quốc tế.

d) Bảo đảm, nâng cao chất lượng thuốc y học cổ truyền:

Quy hoạch vùng trồng dược liệu thích hợp bảo đảm đủ dược liệu thiết yếu.

Tăng cường hiện đại hoá thuốc YHCT.

đ) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác YDHCT.

4. Bảo đảm tài chính:

Huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, các nguồn vốn hợp tác song phương và đa phương của các tổ chức phi chính phủ, vốn đầu tư nước ngoài, vốn của các doanh nghiệp trong nước và của cộng đồng.

Nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư cho nhu cầu nghiên cứu khoa học, đào tạo nguồn nhân lực, phát triển tiềm năng dược liệu, nâng cao năng lực của cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan kiểm nghiệm YDHCT.

Nguồn vốn nước ngoài đầu tư vào khu vực sản xuất dược phẩm, thay đổi công nghệ sản xuất theo hướng hiện đại, ưu tiên cho sản xuất thuốc từ nguồn dược liệu trong nước.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, căn cứ vào kế hoạch thực hiện Chiến lược của Bộ Y tế, cân đối nguồn vốn vào ngân sách hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách.

5. Tổ chức thực hiện:

a) Bộ Y tế:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành có liên quan nghiên cứu, xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản qui phạm pháp luật về cơ chế, chính sách trong lĩnh vực YDHCT.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xây dựng chương trình đào tạo cán bộ YDHCT ở các bậc học theo qui định của nhà nước về đào tạo; huy động mọi nguồn lực trong và ngoài nước tham gia đào tạo cán bộ YDHCT.

Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành có liên quan trong việc mở rộng quan hệ quốc tế về YDHCT.

Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Nhà nước, các quy chế chuyên môn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và sản xuất kinh doanh thuốc YHCT để không ngừng nâng cao chất lượng khám chữa bệnh.

b) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế xây dựng giải pháp hoàn thiện hệ thống tổ chức quản lý và khám chữa bệnh YHCT; chủ trì phối hợp với Bộ Y tế nghiên cứu trình Chính phủ ban hành tiêu chuẩn và quy trình xét trao tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cho tổ chức, cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác kế thừa, bảo tồn và phát triển YDHCT, kết hợp YDHCT với YDHHĐ.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Bộ Y tế hoàn thiện đề án thành lập Học viện Y dược học cổ truyền và xây dựng chương trình đào tạo lương y, lương dược, y sĩ, bác sĩ, bác sĩ nội trú, chuyên khoa cấp 1, chuyên khoa cấp 2, thạc sĩ, tiến sĩ về YDHCT; hướng dẫn trồng và cách sử dụng một số cây thuốc ở các trường phổ thông có điều kiện.

d) Bộ Khoa học và Công nghệ ưu tiên triển khai những đề tài nghiên cứu thuộc lĩnh vực YDHCT, kết hợp YDHCT với YHHĐ, mở rộng quan hệ quốc tế về nghiên cứu, đào tạo, điều trị, sản xuất thuốc và trang thiết bị trong lĩnh vực YDHCT.

đ) Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phối hợp với Bộ Y tế và các địa phương tổ chức nghiên cứu xác định danh mục, sự phân bố và hệ sinh thái cây, con làm thuốc hiện có của nước ta; nghiên cứu xây dựng đề án bảo vệ, tái sinh và tổ chức nuôi trồng dược liệu, đặc biệt là việc thuần hoá, phát triển những dược liệu quý đã di thực được, đồng thời có kế hoạch nuôi trồng tập trung những dược liệu có nhu cầu sử dụng lớn và giá trị kinh tế cao; tạo ra và duy trì nguồn gen cây thuốc, trồng cây thuốc sẵn có ở địa phương phục vụ công tác khám chữa bệnh cho nhân dân.

e) Bộ Thương mại phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan) quản lý chặt chẽ việc nhập khẩu thuốc YHCT; đồng thời xây dựng cơ chế tạo thuận lợi cho việc xuất khẩu dược liệu và thuốc YHCT của Việt Nam.

g) Bộ Văn hoá - Thông tin chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế và các Bộ, ngành liên quan thực hiện các quy định tại các điều 18, 19, 24 và điều 26 của Luật Di sản văn hoá về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá của YDHCT.

h) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo ngành y tế địa phương phối hợp với các ngành, các tổ chức xã hội có liên quan quán triệt và triển khai đầy đủ những nội dung và giải pháp của chính sách quốc gia về YDHCT đến 2010; tạo điều kiện thuận lợi để các Hội Đông y và Hội Châm cứu hoạt động và phát triển, góp phần tích cực vào sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân.

Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo các ban, ngành có liên quan, phối hợp với các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp ở địa phương tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân khôi phục phong trào trồng, sử

dụng các "cây thuốc gia đình" và những phương pháp chữa bệnh đơn giản không dùng thuốc để phòng và chữa một số chứng bệnh thông thường tại cộng đồng. Việc trồng "cây thuốc gia đình" cần gắn liền với phát triển kinh tế, cải tạo môi trường và xoá đói giảm nghèo của địa phương.

Điều 2: Bộ Y tế chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch thực hiện Chính sách quốc gia về YDHCT giai đoạn đến năm 2010, hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng công báo.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN

GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2010

(Ban hành kèm theo Quyết định số 222/2003/QĐ-TTg

ngày 03 tháng 11 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ)

I. PHẦN THỨ NHẤT

THỰC TRẠNG CỦA CÔNG TÁC Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN

1. Những thành tựu cơ bản:

Việt Nam có một nền y dược học cổ truyền (YDHCT) lâu đời. Trước khi nền y dược học hiện đại (YDHHĐ) thâm nhập vào Việt Nam, YDHCT là hệ thống y dược duy nhất, có vai trò và tiềm năng to lớn trong sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân trong suốt hàng ngàn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước.

Trong nhiều năm qua Đảng và Nhà nước đã có các Nghị quyết, Chỉ thị chỉ đạo ngành y tế phối hợp với các ngành, các tổ chức xã hội nghiên cứu kế thừa, bảo tồn và phát triển YDHCT, kết hợp YDHCT với YDHHĐ nhằm xây dựng nền Y Dược học Việt Nam hiện đại, khoa học, dân tộc và đại chúng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh vị lãnh tụ vĩ đại của chúng ta dù bận trăm công nghìn việc nhưng Người vẫn quan tâm chỉ đạo việc "kết hợp thuốc đông y với tây y". Nhà nước đã cho thành lập Hội Đông y, Viện Đông y, Viện Châm cứu. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị chỉ đạo cụ thể từng lĩnh vực từ thừa kế, nghiên cứu, phát triển dược liệu, đào tạo cán bộ YDHCT, khám chữa bệnh ... Hơn năm mươi năm qua, kiên trì thực hiện được lời đó của Đảng, ngành y tế đã đạt được một số thành tựu quan trọng:

Đã đưa YDHCT có vị trí trong việc chăm sóc sức khoẻ nhân dân; có hệ thống tổ chức từ trung ương đến các địa phương. Cả nước có 5 Viện nghiên cứu; 46 bệnh viện YHCT cấp tỉnh; có khoa hoặc tổ YHCT ở